

Phụ lục VI
CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
(Kèm theo Quyết định số: 292 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Chức danh nghề nghiệp	Tỷ lệ (%)
I	Nhóm chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành	68,3%
1	Xúc tiến thương mại và đầu tư hạng III	36,7%
2	Khuyến công hạng III	10,5%
3	Chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại hạng III	10,5%
4	Trợ giúp pháp lý hạng III	5,3%
5	Tuyên truyền viên văn hóa	5,3%
II	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	31,7%
1	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	5,3%
2	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	5,3%
3	Cán sự về Hành chính - Tổng hợp	10,5%
4	Phụ trách kế toán	Bổ nhiệm kế toán khi đủ điều kiện
5	Kế toán viên	5,3%
6	Văn thư viên	5,3%
7	Nhân viên Thủ quỹ	Kiểm nhiệm
